

Bản án số: 124/2019/HS-PT

Ngày: 07-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Quân Vương;

- *Các Thẩm phán:* Ông Trần Văn Luông;
Ông Trương Văn Lộc.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Văn Tuyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 127/2019/TLPT-HS ngày 01 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo Tôn Văn T. Do có kháng cáo của bị cáo Tôn Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2019/HS-ST ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: **Tôn Văn T**, sinh năm 1991 tại tỉnh Đắk Lắk. Hộ khẩu thường trú: Thôn 00, xã E, huyện Ea, tỉnh Đắk Lắk. Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Không; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Tôn Văn T (chết) và bà Nông Thị Th; bị cáo có vợ tên Đàm Thị T, có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 20/3/2017, bị Tòa án nhân dân huyện E, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định số 04/2017/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 20 tháng. Tôn Văn T chấp hành xong ngày 11/5/2018; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/01/2019 và tạm giam cho đến nay (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có 02 bị hại và 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tôn Văn T là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên T đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền. Thực hiện ý định trên, khoảng 06 giờ 30 phút ngày 04/01/2019, T đi bộ đến khu vực chợ Bình Dương đoạn thuộc đường Bạch Đằng, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy chiếc xe đạp điện hiệu Asama màu vàng của anh Trương Khánh H, sinh năm 2002, ngụ tại ấp Ch, xã C, huyện T, tỉnh Sóc Trăng đang dựng gần bồn hoa trên lề đường nhưng không có người trông giữ nên T đi lại gần và ngồi lên xe đạp điều khiển xe chạy đi. Khi T điều khiển xe đi được khoảng 15m thì bị anh H phát hiện truy hô và cùng một số người dân bắt giữ T cùng vật chứng giao cho Công an phường Ph lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Cùng ngày 04/01/2019, Công an phường Ph đã bàn giao hồ sơ, đối tượng cùng vật chứng là xe đạp điện hiệu Asama màu vàng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương xử lý theo thẩm quyền.

Quá T điều tra còn xác định: Vào khoảng 18 giờ ngày 01/01/2019, tại khu vực trước cửa Siêu thị T, thuộc khu 7, phường Ph, thành phố T, Bình Dương, Tôn Văn T còn lấy trộm 01 xe đạp điện hiệu Asama màu đỏ của chị Nguyễn Thị H, sinh năm 2007, ngụ tại, đường Nguyễn Đức T, phường Ph, thành phố T, Bình Dương rồi mang đến bán cho một cửa hàng bán xe đạp điện tại chợ Nhật Huy địa chỉ tại phường H, thị xã B, tỉnh Bình Dương do anh Trần Đức L, sinh năm 1980, ngụ tại: Xóm 00, xã Xuân T, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa làm chủ được số tiền 800.000 đồng.

Căn cứ Bản Kết luận định giá tài sản số 04 ngày 10/01/2019 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố T kết luận: 01 xe đạp điện hiệu Asama màu vàng của anh Trương Khánh H trị giá 2.800.000 đồng.

Căn cứ Bản Kết luận định giá tài sản số 05 ngày 11/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố T kết luận: 01 xe đạp điện hiệu Asama màu đỏ của chị Nguyễn Thị H trị giá 2.800.000 đồng.

Đối với xe đạp điện hiệu Asama màu vàng: Ngày 21/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã giao trả lại cho chủ sở hữu là anh Trương Khánh H. Hiện tại anh H không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với xe đạp điện hiệu Asama màu đỏ, quá T điều tra xác định: Khi anh Trần Đức L mua xe đạp điện hiệu Asama màu đỏ của Tôn Văn T nhưng anh L không biết đây là tài sản do T trộm cắp mà có. Sau khi mua xe của T, anh L đã tháo bình xe bán cho người thu mua ve chai (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 400.000 đồng, khung xe bán cho một người nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 400.000 đồng. Hiện anh L không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét, giải quyết. Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tôn Văn T phải bồi thường giá trị chiếc xe đạp điện hiệu Asama màu đỏ nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2019/HS-ST ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Tôn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g, i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Tôn Văn T 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/01/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 23/5/2019, bị cáo Tôn Văn T kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa T bày quan điểm giải quyết vụ án: Về thời hạn kháng cáo, đơn kháng cáo của bị cáo Tôn Văn T đúng theo thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xem xét theo thủ tục phúc thẩm là đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật. Về nội dung, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Tôn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo là người dân tộc nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nhưng hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là phù hợp, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Lời nói sau cùng, bị cáo Tôn Văn T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Tôn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội như sau: Vào ngày 01/01/2019 và ngày 04/01/2019, tại khu vực phường Ph, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Tôn Văn T có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe đạp điện hiệu Asama màu vàng trị giá 2.800.000đ của anh Trương Khánh H và 01 xe đạp điện hiệu Asama màu đỏ trị giá 2.800.000đ của chị Nguyễn Thị H. Do đó, hành vi bị cáo Tôn Văn T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Tôn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng người, đúng tội.

[2] Bị cáo Tôn Văn T có hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo biết rõ đây là hành vi trái pháp luật nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi mà bị cáo bất chấp hậu quả vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm

phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ. Về tiền sự: Bị cáo từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 20 tháng, dù bị cáo đã thi hành xong nhưng bị cáo lại không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội. Điều này thể hiện bị cáo là đối tượng xem thường pháp luật, không biết ăn năn hối cải. Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Tòa án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để xử phạt bị cáo mức hình phạt 01 (một) năm tù là tương xứng với mức độ, tính chất của hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Tôn Văn T phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tôn Văn T; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2019/HS-ST ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g, i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Tôn Văn T 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/01/2019.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Tôn Văn T phải nộp 200.000 đồng.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh BD;

1
1

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

- TAND thành phố T;	2
- VKSND thành phố T;	1
- Chi cục THADS TP T;	1
- Phòng PV06 - Công an tỉnh BD;	1
- Công an thành phố T;	1
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;	1
- Bị cáo.	1
- Lưu: Tổ HCTP, HSVA, Tòa HS.	3

Lê Quân Vương